



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

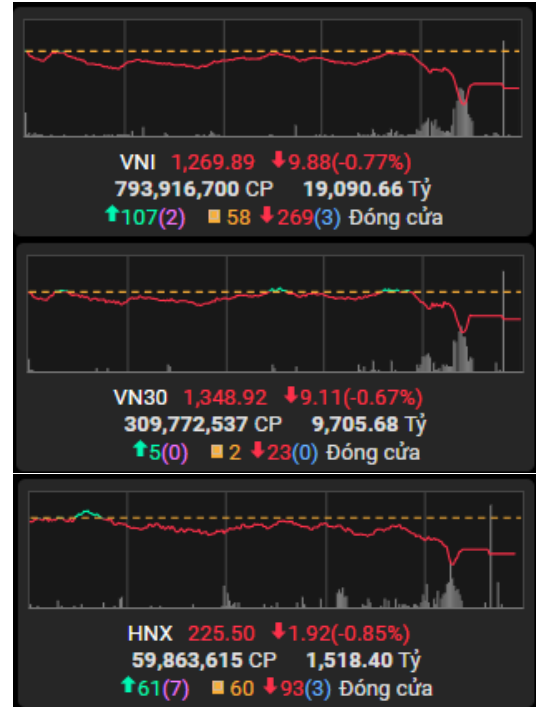
Kết thúc phiên giao dịch 22/10/2024, các chỉ số chính giảm. VN-Index giảm 0.77%, xuống mức 1,269.89 điểm; HNX-Index giảm 0.85%, xuống mức 225.50 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 793 triệu đơn vị, tăng 24.47% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 39.44% so với phiên trước, đạt hơn 59 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM, EIB, MWG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, GVR, BID, FPT là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành ô tô và phụ tùng (SRC +5.72%; HTL +3.74%) và hàng và dịch vụ công nghiệp (GMD +3.41%; PAC +1.53%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành truyền thông (YEG -4.31%; ADG -1.75%) và hóa chất (VAF -6.80%; RDP -6.50%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 138 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã STB (131 tỷ VND), FPT (63 tỷ VND), HPG (57 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 86 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã SHS (45 tỷ VND), IDC (32 tỷ VND), PVS (14 tỷ VND).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Xuất khẩu rau quả gần cán mốc 6 tỷ USD

Tính chung từ đầu năm đến 15/9, xuất khẩu rau quả mang về 5.94 tỷ USD, tăng 1.12 tỷ USD so với cùng kỳ năm ngoái. Đóng góp quan trọng nhất vào kết quả xuất khẩu rau quả vẫn là mặt hàng sầu riêng. Hết tháng 9, mặt hàng sầu riêng đóng góp kim ngạch trên 2.5 tỷ USD. Các loại trái cây khác như: chuối, xoài, thanh long... cũng đóng góp hàng triệu USD/mặt hàng.

Thêm một tín hiệu tích cực cho xuất khẩu rau quả khi những ngày trung tuần tháng 10, các lô hàng dứa tươi xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc bằng đường bộ đã được thực hiện qua khu vực cửa khẩu của Lào Cai và Lạng Sơn. Việc mở rộng số lượng các mặt hàng nông sản xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc là điều kiện quan trọng để ngành hàng này tăng mạnh kim ngạch, nhất là với rau quả. Bởi, Trung Quốc hiện là thị trường xuất khẩu rau quả lớn nhất của Việt Nam.

Cập nhật của Tổng cục Hải quan hết tháng 9, xuất khẩu rau quả sang thị trường này đạt 3.79 tỷ USD, tăng mạnh 37.82% so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm đến 67.2% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả cả nước. Với kết quả đạt được trong 9.5 tháng qua, kỳ vọng xuất khẩu rau quả lập kỷ lục mới 7 tỷ USD trong năm 2024 là hoàn toàn khả thi.

TIN DOANH NGHIỆP

PNJ: Doanh thu 9 tháng PNJ tăng 25%, đạt gần 29.3 ngàn tỷ

Theo báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh PNJ tháng 9/2024, Công ty đạt 2,376 tỷ đồng doanh thu thuần và lãi sau thuế 101 tỷ đồng, lần lượt tăng 6% và 9% so với tháng 9/2023. Với kết quả kinh doanh tháng 9 tăng trở lại sau 2 tháng rơi vào mùa thấp điểm (tháng 7 và 8), quý 3/2024, PNJ đạt 7,130 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng hơn 3% so với cùng kỳ, trong khi lãi ròng giảm gần 15%, đạt 216 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh quý 3 rơi vào “nốt trầm” nhưng điểm tích cực là biên lãi gộp trung bình của PNJ đã có sự cải thiện, tăng từ 17.3% (quý 3/2023) lên mức 17.5% (quý 3/2024) khi kênh trang sức bán lẻ tăng tốt, chiếm 69.8% trong cơ cấu doanh thu quý 3. Lũy kế 9 tháng đầu năm, PNJ đạt 29,242 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng hơn 25% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế 1,382 tỷ đồng, tăng hơn 3%. So với kế hoạch năm 2024 đạt 37,148 tỷ đồng doanh thu thuần và 2,089 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, PNJ thực hiện được gần 79% chỉ tiêu doanh thu và hơn 66% mục tiêu lợi nhuận sau 9 tháng.

LAS: LAS tăng lãi 14% trong quý 3 nhờ mua trước nguyên liệu giá tốt

Cụ thể, doanh thu quý 3 của LAS đi ngang so với cùng kỳ, đạt 812 tỷ đồng. Tuy nhiên, giá vốn lại giảm 2% còn 687 tỷ đồng, nhờ mua được những lô nguyên liệu có giá hợp lý. Vì



vậy, Doanh nghiệp lãi gộp 125 tỷ đồng, tăng trưởng 12%. Doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ tăng mạnh lên 3.6 tỷ đồng, gấp gần 4 lần cùng kỳ, hầu hết nhờ lãi tiền gửi và cho vay. Các chi phí (tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp) đều tăng, nhưng không tác động đáng kể đến kết quả sau cùng. Cùng với khoản lợi nhuận khác hơn 700 triệu đồng (gấp 2.3 lần cùng kỳ) nhờ đấu giá thanh lý tài sản cố định, kết thúc quý 3, LAS lãi ròng 33 tỷ đồng, tăng 14%. Lũy kế 9 tháng, doanh nghiệp thuộc Vinachem ghi nhận doanh thu giảm nhẹ 1%, còn hơn 2.86 ngàn tỷ đồng; lãi ròng tăng tới 62%, lên 152 tỷ đồng. Doanh nghiệp tiếp tục vượt xa kế hoạch được ĐHCĐ 2024 thông qua, với mức vượt 40% mục tiêu lãi trước thuế cả năm.

VIB: Lợi nhuận 9 tháng đạt 6,600 tỷ đồng, tín dụng tăng 12%, vượt trội trung bình ngành

Tính đến 30/9/2024, tổng tài sản VIB đạt hơn 445,000 tỷ đồng, tăng 9% so với đầu năm, trong đó dư nợ tín dụng đạt hơn 298,000 tỷ đồng, tăng gần 12% so với đầu năm, cao hơn so với mức trung bình ngành là 9%. Đặc biệt, trong riêng quý III, VIB tăng trưởng tín dụng đạt gần 7% và là một trong những ngân hàng bán lẻ có tăng trưởng tín dụng tốt nhất ngành. Động lực tăng trưởng cả ở 4 mảng phân khúc trọng tâm là bán lẻ, khách hàng doanh nghiệp, SME và định chế tài chính, thông qua các sản phẩm vay có lãi suất cạnh tranh nhờ việc tối ưu hóa chi phí huy động cùng quy trình đơn giản, linh hoạt và nhanh chóng. Huy động vốn tăng 8%, cao gần gấp đôi trung bình ngành, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động tín dụng. Sau 9 tháng đầu năm, VIB đạt tổng doanh thu 15,300 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần giảm 9% so với cùng kỳ. Với định hướng tập trung vào phân khúc khách hàng chất lượng cao, có tài sản đảm bảo tốt, cùng với việc đưa ra thị trường nhiều gói sản phẩm bán lẻ lãi suất cạnh tranh nên có sự giảm về biên lãi ròng (NIM), tuy nhiên VIB vẫn duy trì NIM tích cực, ở mức 4%.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

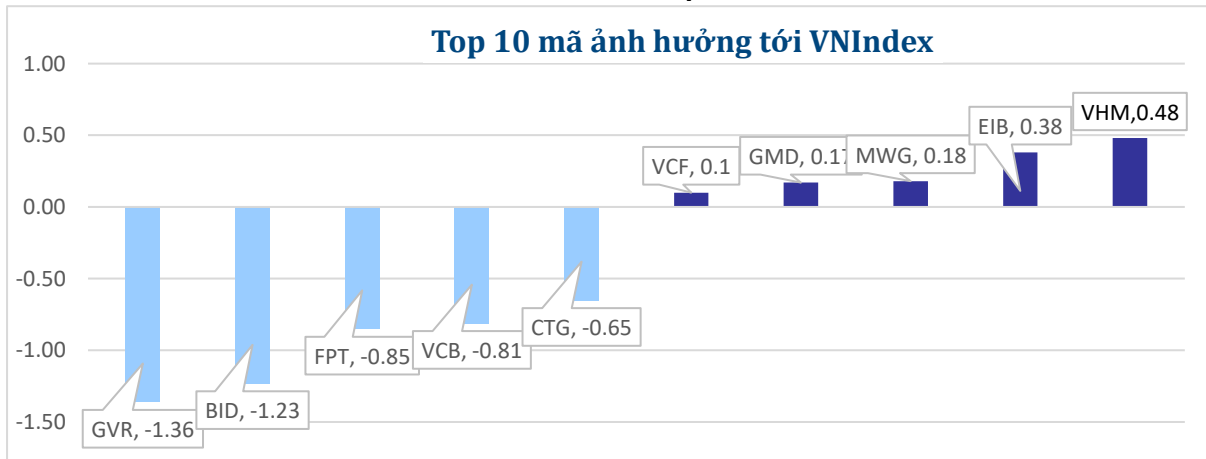
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,269.89	-0.77%	-9.88	793.9	19,090.7	107	58	269
Vn30 - Index	1,348.92	-0.67%	-9.11	309.8	9,705.7	5	2	23
Vn100-Index	1,324.86	-0.64%	-8.55	622.1	17,086.6	4	6	20
VNXAllshare	2,105.41	-0.62%	-13.16	753.6	19,144.5	129	89	243
HNX - Index	225.50	-0.85%	-1.93	59.8	1,517.0	61	60	93
Upcom - Index	91.73	-0.44%	-0.41	42.3	547.8	118	105	143

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	19,090.66	33.06%	793.92	27.47%
HNX	1,517.00	102.16%	59.82	39.44%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

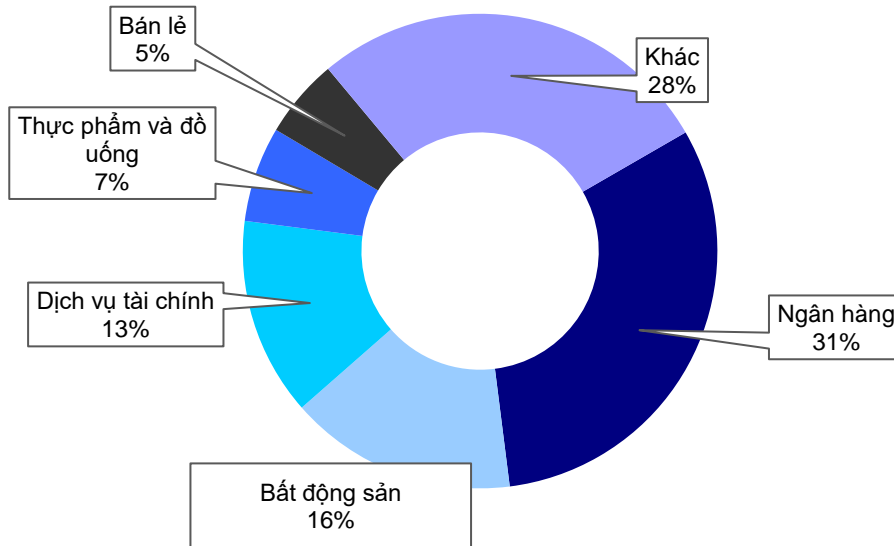


Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)					
EIB	37.15	VHM	993.41	CLL	36073.85%	SMC	6.96%	IMP	-5.12%
MSB	33.05	FPT	828.77	FUEKIVFS	12395.12%	EIB	6.94%	YEG	-4.31%
TPB	31.04	EIB	753.66	GMC	5178.93%	QCG	6.60%	IMP	-4.16%
EIB	29.76	MWG	727.76	TIX	2059.77%	VHM	5.64%	GVR	-4.12%
VIX	29.17	EIB	635.85	SFI	1205.07%	QCG	5.24%	DCL	-3.99%

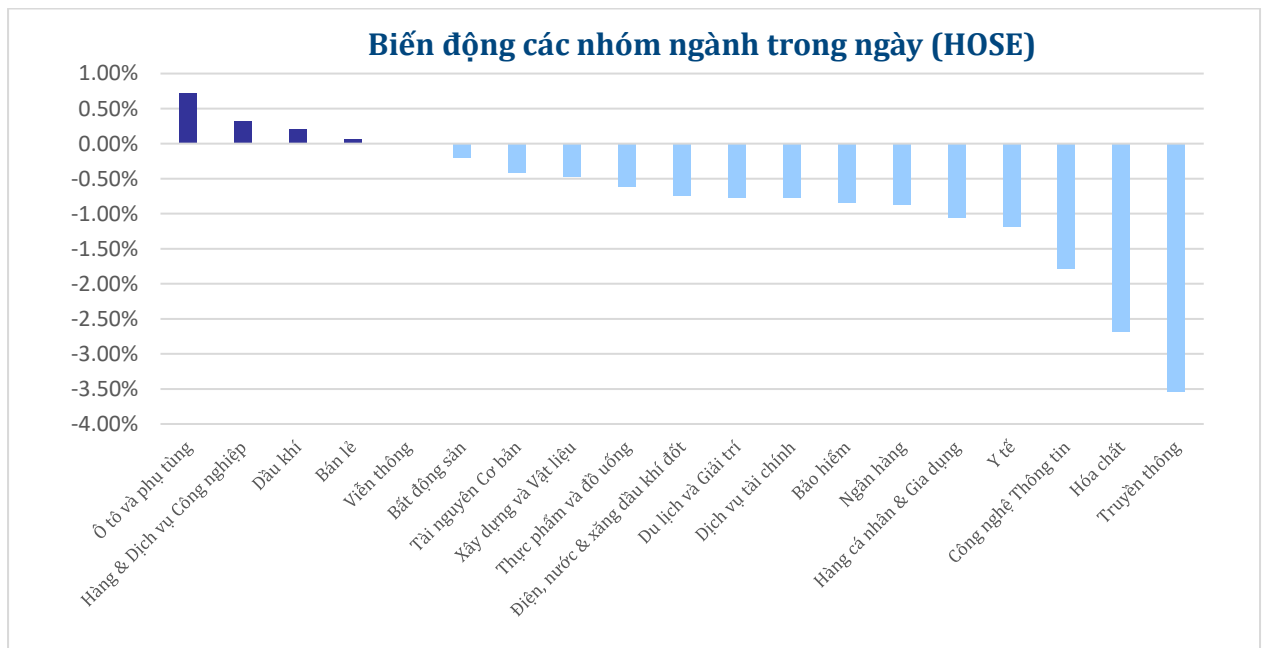


DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



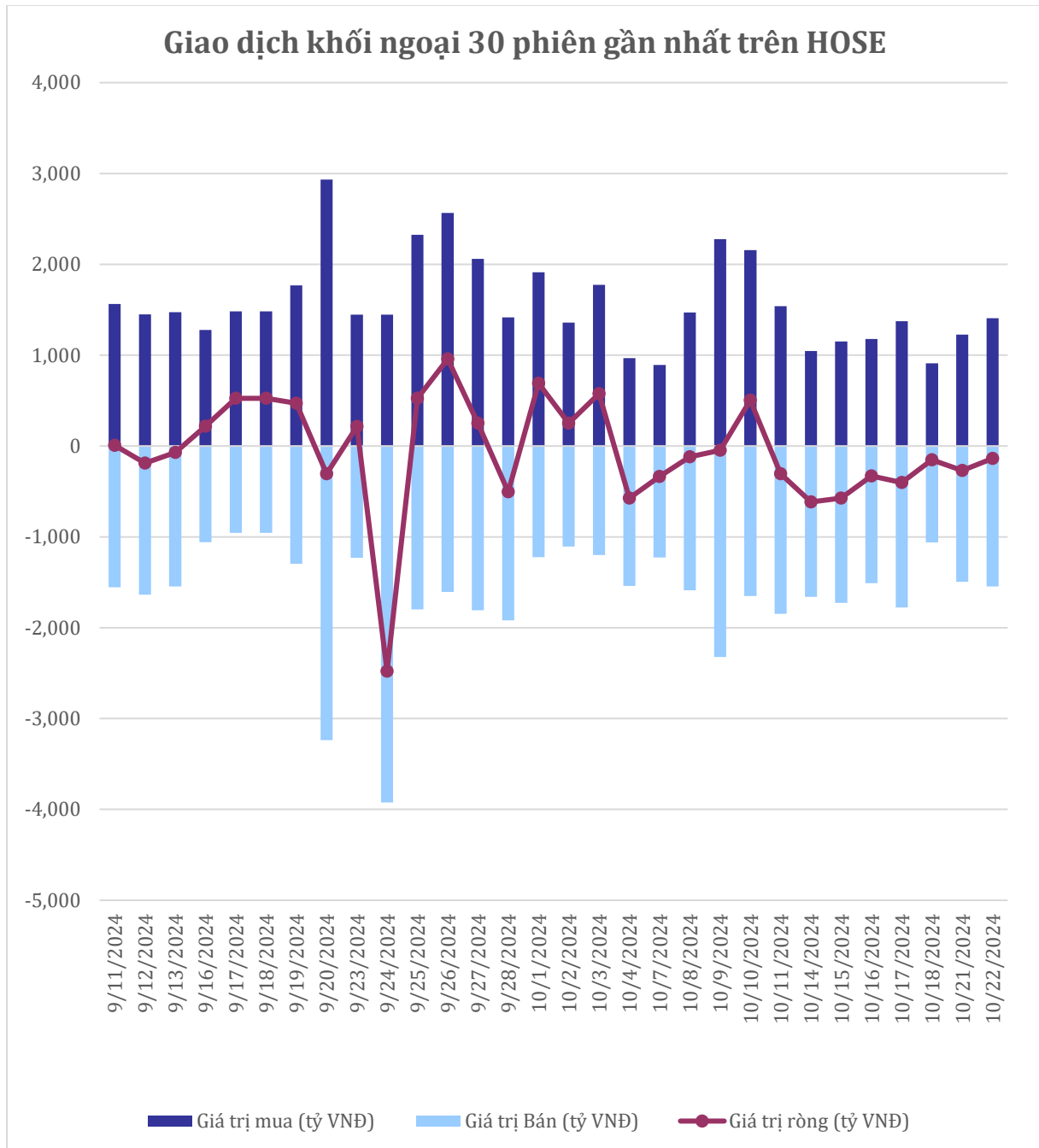
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VHM	103.34	FUEVFNVD	-99.54
MWG	76.64	KDH	-68.80
TCB	65.03	VRE	-51.31
BVH	59.68	HPG	-46.84
VPB	55.42	VCI	-39.02





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696
Website: www.gtjai.com.vn		